

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2020/HS-ST
Ngày 19 - 11 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU, TỈNH SƠN LA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ứng Văn Cường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Luân, bà Mùa Thị Mỹ

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Quàng Văn Tới - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Phương Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2020/QĐXXST-HS, ngày 09/11/2020 đối với bị cáo:

Phạm Minh Đ, sinh năm 1984 tại huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình

Nơi cư trú: Tiểu khu D, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Xuân Đ (đã chết) con bà: Trịnh Thị L; bị cáo có vợ và 02 con, nhân thân: Tốt.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/7/2020 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Phạm Thị Thu H

Nơi cư trú: Tiểu khu D, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 00 ngày 08/7/2020 tại Bản Trạm Hóc, xã Chiềng On, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La tổ công tác Đoàn Biên phòng Chiềng On- BDBP tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang Phạm Minh Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon màu hồng, bên trong có chứa cục bột màu trắng nghi là Heroine, Phạm Minh Đ đang cầm ở tay trái tự giác giao nộp cho tổ công tác, 01 CMND số 050544042 mang tên Phạm Minh Đ, 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Sam Sung, vỏ màu đen, đã qua sử dụng, 01 Xe máy nhãn hiệu HONDA, màu đen- bạc, số máy 4119868, số khung 102848, BKS: 26B1-373.85. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và dẫn giải Phạm Minh Đ về xử lý theo quy định của pháp luật.

Ngày 09/7/2020 Đoàn BP Chiềng On- BDBP tỉnh Sơn La phối hợp với Phòng PC 09 – Công an tỉnh Sơn La tiến hành cân tịnh, xác định khối lượng số ma túy thu giữ của Phạm Minh Đ. Dùng cân điện tử cân tách bì toàn bộ cục bột màu trắng trong gói nilon màu hồng được khối lượng là 0,14 gam. Trích 0,05 gam chất bột màu trắng làm mẫu giám định ký hiệu D. Còn lại 0,09g nhập kho tang vật ký hiệu D1

Tại kết luận giám định số: 1172/KLMT, ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận “Mẫu gửi giám định kí hiệu D là ma túy; loại Heroine; khối lượng mẫu gửi giám định là 0,05 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,14 gam; loại Heroine”

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phạm Minh Đ khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 07 giờ 00 phút ngày 08/7/2020, Phạm Minh Đ một mình điều khiển xe mô tô BKS 26B1- 373.85 của gia đình chở gà giống đi từ nhà đến xã Chiềng Trung, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La để bán cho người dân trong xã. Đến xã Chiềng Trung, Đ bán số gà giống được 100.000đ. Do bản thân nghiện ma túy nên Đ nảy sinh ý định tìm mua ma túy về sử dụng, Đ điều khiển xe mô tô đến khu vực giáp ranh biên giới Việt Nam- Lào thuộc bản Đin Chí- Chiềng Trung- Yên Châu. Tại đây, Đ gặp

một người đàn ông, dân tộc Mông (Đ không biết tên, tuổi), qua hỏi chuyện Đ biết người đàn ông đó có quốc tịch Lào, Đ hỏi người đàn ông có Heroine bán không? Người đàn ông trả lời có, và hỏi Đ mua bao nhiêu? Đ nói mua 100.000đ tiền Heroine. Người đàn ông dân tộc Mông lấy ra 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa Heroine từ túi áo bên phải đang mặc trên người đưa cho Đ. Đ nhận gói Heroine rồi đưa cho người đàn ông dân tộc Mông 100.000đ. Mua được Heroine, Đ đi vào bụi cây ven đường lấy một ít ra để sử dụng bằng hình thức đốt, hít ngay tại chỗ. Số Heroine còn lại Đ gói lại rồi cầm ở tay trái, tiếp tục điều khiển xe mô tô đi đến xã Chiềng On, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La để tiếp tục bán gà giống. Khi Đ điều khiển xe đến khu vực bản Trạm Hóc, xã Chiềng On, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La thì bị Tổ công tác Đoàn Biên phòng Chiềng On- BDBP tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu ở trên.

Cáo trạng số 70/CT – VKSYC, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La để xét xử bị cáo Phạm Minh Đ về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Phạm Minh Đ từ 14 đến 20 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS năm 2015, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu để tiêu hủy 0,09 gam Heroine, 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 01 mảnh giấy nilon màu hồng. Trả lại cho bị cáo 01 Điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG A20, vỏ và ốp màu đen, đã qua sử dụng, bên trong lắp 02 sim, sim 1 có số: 0366.065.948 và sim 2 có số: 0354.892.855, trả lại cho chị Phạm Thị Thu H 01

Xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, Biển kiểm soát 26B1-373.85, đã qua sử dụng Đồng thời đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo nhất trí với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát về đường lối xử lý vật chứng, đề nghị trả lại chiếc xe máy bị thu giữ cho gia đình

Bị cáo Đ nhận tội và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với cộng đồng trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phạm Minh Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo đã trực tiếp tàng trữ 0,14 gam loại Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm được quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Trong vụ án này tổng số lượng ma túy bị cáo tàng trữ là 0,14 gam Heroine ngoài mục đích sử dụng ra bị cáo không còn mục đích nào khác do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu truy tố bị cáo về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma

túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt tù từ 01 đến 05 năm tù là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Số lượng ma túy bị cáo tàng trữ tuy không lớn, nhưng nếu không được ngăn chặn kịp thời chất độc hại này sẽ được đưa vào cơ thể con người làm suy thoái giống loài, nếu để lây lan, trôi nổi trong xã hội làm cho tệ nạn ma túy tại địa phương ngày càng phức tạp. Do đó, bị cáo cần phải bị trừng trị thích đáng nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự, ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa bị pháp luật xử lý lần nào khác. Tuy nhiên để trừng trị đối với người đã thực hiện hành vi phạm tội, cũng như công tác đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới đảm bảo cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Đối với người đã trực tiếp bán ma túy cho bị cáo HĐXX xét thấy hành vi mua bán đó là hành vi nguy hiểm cho xã hội cần phải bị xử lý hình sự, nhưng quá trình điều tra không xác định được đối tượng nên không có căn cứ để xử lý ở vụ án này, đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý ở vụ án khác.

[7] Vật chứng thu giữ của vụ án: Vật chứng còn lại 0,09 gam Heroine, 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 01 mảnh nilon màu hồng là vật nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, Biển kiểm soát 26B1-373.85, đã qua sử dụng quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định đây là tài sản hợp pháp của gia đình bị cáo. Khi Đ sử

dụng chiếc xe máy đi mua ma túy gia đình bị cáo không biết, ngày 16/7/2020 chị Phạm Thị Thu H có đơn xin lại tài sản là có căn cứ chấp nhận. Do đó, cần trả lại chiếc xe máy nói trên cho chị Phạm Thị Thu H. Đối với 01 Điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG A20 quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định đây là tài sản hợp pháp của bị cáo, bị cáo không sử dụng chiếc điện thoại để thực hiện hành vi phạm tội do đó cần trả lại cho bị cáo

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy lẽ ra ngoài hình phạt tù, bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; nhưng xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, tài sản không có gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015

1. Tuyên bố bị cáo: Phạm Minh Đ phạm tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy.*
2. Xử phạt bị cáo: Phạm Minh Đ 14 (Mười bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 08/7/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS năm 2015, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì giấy niêm phong bên trong gồm: 0,09 gam heroine, 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 01 mảnh nilon màu hồng.

Trả lại cho chị Phạm Thị Thu H 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, Biển kiểm soát 26B1-373.85, đã qua sử dụng .

Trả lại cho bị cáo 01 Điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG A20, vỏ và ốp màu đen, đã qua sử dụng, bên trong lắp 02 sim, sim 1 có số: 0366.065.948 và sim 2 có số: 0354.892.855

Các vật chứng nêu trên được mô tả theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 29/10/2020 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Châu và Công an huyện Yên Châu.

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016, buộc bị cáo Phạm Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*)

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 19/11/2020.

Nơi nhận:

- Bị cáo; người có QL&NVLQ
- VKS huyện Yên Châu
- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam tỉnh Sơn La;
- Công an huyện Yên Châu
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- CCTHADS;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ứng Văn Cường